

Số: /TB-HĐTD

Yên Mô, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO

Chỉ tiêu tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô năm 2022 theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP

Căn cứ Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 4747/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô năm 2022;

Căn cứ kết quả kiểm tra và thu nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô năm 2022;

Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô năm 2022 thông báo chỉ tiêu tuyển dụng sau khi kết thúc thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển và xét tuyển đối với thí sinh đăng ký xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 11 chỉ tiêu.
2. Số chỉ tiêu đã xét tuyển theo chính sách thu hút theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP: 0 chỉ tiêu.
3. Số chỉ tiêu còn lại thực hiện tuyển dụng theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP: 11 chỉ tiêu.

(Có bảng chỉ tiêu kèm theo)

Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Yên Mô năm 2022 thông báo./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐTD;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
An Đôn Nghĩa**

BẢNG CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC
UBND HUYỆN YÊN MÔ NĂM 2022 THEO NGHỊ ĐỊNH 115/2020/NĐ-CP
(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐTD ngày / /2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Yên Mô)

TT	Cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp		Vị trí việc làm	Yêu cầu của vị trí việc làm			
			Chức danh	Mã số		Trình độ đào tạo	Ngành/ chuyên ngành	Chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp cần tuyển	
								Trình độ Ngoại ngữ	Trình độ Tin học
1		2	3	4	5	6	7	8	9
1	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp giáo dục thường xuyên	1	Giáo viên THPT	V.07.05.15	Giáo viên	Đại học	Hóa hữu cơ; hóa học; sự phạm hóa học	Có khả năng sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số nhiệm vụ cụ thể được giao	Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông hạng III
		1	Giáo viên THPT	V.07.05.15	Giáo viên	Đại học	Toán học; Sự phạm Toán học	Có khả năng sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số nhiệm vụ cụ thể được giao	Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông hạng III
		1	Giáo viên THPT	V.07.05.15	Giáo viên	Đại học	Lịch sử; Sự phạm lịch sử	Có khả năng sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số nhiệm vụ cụ thể được giao	Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông hạng III
		1	Chuyên viên	01.003	Hành chính - Tổng hợp	Đại học	Luật; Quản trị văn phòng; công tác xã hội; hành chính	Sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm	Có kỹ năng sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản
2	Trung tâm văn hóa - Thể thao và truyền thanh huyện	2	Kỹ sư	V.05.02.07	Kỹ thuật phát thanh, truyền hình	Đại học	Công nghệ và hệ thống thông tin liên lạc; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Kỹ thuật điện tử viễn thông; Khoa học máy tính	Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên	Chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên
		1	Chuyên viên	01.003	Hành chính - Tổng hợp	Đại học	Quản trị kinh doanh	Sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm	Có kỹ năng sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản
3	Trung tâm dịch vụ nông nghiệp	1	Kỹ sư	V.05.02.07	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đại học	Bảo quản chế biến nông sản; khoa học cây trồng; công nghệ sau thu hoạch	Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên	Chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên
		1	Chuyên viên	01.003	Hành chính - Tổng hợp	Đại học	Luật; Quản trị văn phòng; Bảo hiểm; hành chính	Sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm	Có kỹ năng sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản
		2	Kỹ sư	V.05.02.07	Chăn nuôi, thú y	Đại học	Thú y, chăn nuôi thú y, chăn nuôi	Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên	Chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên